

Số: 111/2023/QĐST-DS

TT, ngày 22 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 68/2023/TLST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV; Địa chỉ trụ sở: Số 210 TQK, Tòa nhà TH, quận HK, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Tổng Giám đốc.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Tiến V – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Tiến C – Cán bộ Ngân hàng.

- **Bị đơn:** Ông Kiều Văn Đ, sinh năm 1976;

Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ cư trú: Xóm LK, thôn YL, xã CK, huyện TT, thành phố Hà Nội. Bà Ng ủy quyền cho ông Đ theo giấy ủy quyền ngày 01-8-2023.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu Kiều Việt D, sinh năm 2006 (con ông Đ, bà Ng);

2. Cháu Kiều Thu H, sinh năm 2009 (con ông Đ, bà Ng);

Cùng địa chỉ cư trú: Xóm LK, thôn YL, xã CK, huyện TT, thành phố Hà Nội. Người đại diện hợp pháp: Ông Kiều Văn Đ, bà Nguyễn Thị Ng (bố, mẹ đẻ).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV cùng bị đơn là ông Kiều Văn Đ, bà Nguyễn Thị Ng thống nhất thỏa thuận như sau:

Ông Kiều Văn Đ, bà Nguyễn Thị Ng xác nhận nợ và chịu trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng thương mại cổ phần BDLV số tiền tính đến ngày 14-8-2023 theo Hợp đồng tín dụng số: HDTD1232020323 ngày 16-10-2023; Khế ước nhận nợ số 1232020323/01 ngày 16-10-2020 tổng số nợ là 663.398.058 đồng (*Sáu trăm sáu mươi ba triệu ba trăm chín mươi tám nghìn không trăm năm mươi tám đồng*). Trong đó nợ gốc là 535.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 101.165.031 đồng, nợ lãi quá hạn trên nợ gốc là 18.230.238 đồng, nợ lãi chậm trả là 9.002.789 đồng.

2.2. Về lãi suất: Kể từ ngày 15-8-2023, ông Đ, bà Ng phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc còn lại theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ đã ký kết cho đến khi thanh toán xong tiền nợ gốc cho Ngân hàng.

2.3. Trường hợp ông Đ, bà Ng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 74, tờ bản đồ số 1, diện tích 178 m², địa chỉ tại thôn YL, xã CK, huyện TT, thành phố Hà Nội (*được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 129424 ngày 01-6-2018 cho ông Kiều Văn Đ*) theo thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 084/2020/HĐTC/PGDHoangQuocViet ngày 10-10-2020 giữa bên thế chấp là ông Kiều Văn Đ với bên nhận thế chấp là Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV-Chi nhánh DD – Phòng giao dịch HQV. Hợp đồng thế chấp số công chứng: 4338/2020, quyển số 05 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 10-10-2020 do Công chứng viên Văn phòng Công chứng DK, thành phố Hà Nội thực hiện công chứng tại gia đình ông Đ, bà Ng thôn YL, xã CK, huyện TT, thành phố Hà Nội.

Sau khi phát mại tài sản mà không đủ trả nợ cho khoản vay và lãi phát sinh thì ông Đ, bà Ng vẫn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV đến khi thanh toán xong khoản nợ tín dụng.

2.4. Về án phí: Ông Kiều Văn Đ, bà Nguyễn Thị Ng chịu án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp hòa giải thành (*50% tiền án phí phải nộp*) là 15.268.000 đồng.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.000.000 đồng (*Theo biên lai nộp tạm ứng án phí số 0025970 ngày 29-5-2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Yên